TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2026/QĐCNTTLH	*Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 36 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Hải N và chị Phạm Thị Khánh L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 3 năm 2026 của anh Lê Hải N;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2026 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**** Người khởi kiện***: Anh **Lê Hải N**, sinh ngày 29/4/1990;

Số CCCD: 017090002468, do Cục trưởng Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 29/01/2024; Nơi ĐKHKTT: BHD, xã AN, tỉnh Phú Thọ.

* ***Người bị kiện***: Chị **Phạm Thị Khánh L,** sinh ngày 30/01/1995

Số CCCD: 0001195034833, do Cục trưởng Cục CSQLHCVTTXH cấp ngày 22/9/2022; Nơi ĐKHKTT: thôn ĐK, xã HS, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo qui định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2026 có đủ các điều kiện qui định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2026, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Hải N và chị Phạm Thị Khánh L thuận tình ly hôn {Giấy chứng nhận kết hôn số 152/2017 ngày 25/10/2017 tại UBND xã HS, huyện MD (nay là xã HS), thành phố Hà Nội giữa anh Lê Hải N và chị Phạm Thị Khánh L không còn giá trị kể từ ngày 10/3/2026}.

1.2. Về con chung: Anh Lê Hải N và chị Phạm Thị Khánh L đều xác nhận có 01 con chung Lê Phạm Thiên Â – sinh ngày 11/3/2018; Sau ly hôn, giao chị L là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung. Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho chị L số tiền 2.500.000đồng/tháng (*hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn*), cụ thể vào ngày mồng 10 hàng tháng và bắt đầu từ tháng 3 năm 2026 cho đến khi có thay đổi mới hoặc có yêu cầu khác. Anh N thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng thông qua phương thức chuyển khoản vào tài khoản của mẹ đẻ chị L là bà Nguyễn Thị Xuyến, sinh năm 1969, số tài khoản: 0399754929, ngân hàng MB. Anh Lộc có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung và các vấn đề khác: Anh Lê Hải N và chị Phạm Thị Khánh L đều không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo qui định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 – Hà Nội;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký két hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện